

Số: **53** /2019/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **25** tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 2415/TTr-CAT-PC06 ngày 04 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Tổng Cục Thuế; Tổng Cục Thống kê;
- TT: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (QĐ);
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, Các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số : 53 /2019/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai, gồm:

a) Quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác thông tin trong hệ thống khai báo lưu trú trực tuyến.

b) Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; Công an cấp huyện, Công an cấp xã; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thông báo lưu trú, quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, vận hành, sử dụng, khai thác hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến

1. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình triển khai, vận hành và sử dụng phần mềm hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến, trong đó cần chú ý bảo mật thông tin cá nhân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

2. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước; bảo đảm các yêu cầu nghiệp vụ của ngành Công an và các ngành khác có liên quan. Cung cấp và khai thác thông tin phải đúng theo quy định của pháp luật và theo nội dung của Quy chế này.

3. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo phù hợp, không để chồng chéo trong quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Trách nhiệm

vận hành, bảo trì, quản lý máy chủ, bảo mật dữ liệu và khắc phục sự cố thuộc về đơn vị cung cấp dịch vụ trong suốt quá trình hoạt động.

Điều 3. Hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến

1. Hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến, địa chỉ <http://luutrulaocai.vn> là hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ công tác quản lý thông tin lưu trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai, được tích hợp với trang khai báo tạm trú cho người nước ngoài do Bộ Công an quản lý.

2. Hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú thực hiện thông báo lưu trú của khách đến cơ quan quản lý qua mạng Internet, Công an cấp xã cập nhật thông tin lưu trú thay cho việc ghi vào sổ tiếp nhận lưu trú đối với các trường hợp tiếp nhận thông báo lưu trú theo quy định tại Điều 31 Luật Cư trú.

Điều 4. Quản lý hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến

1. Hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến hoạt động dưới sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

2. Công an tỉnh Lào Cai tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và vận hành trực tiếp hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến theo quy định của pháp luật và theo Quy chế này.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí đầu tư, duy trì hoạt động và phát triển hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo dự toán chi hằng năm do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổng hợp, Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Kinh phí tuyên truyền, tập huấn triển khai thực hiện hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo dự toán chi hằng năm do Công an tỉnh chủ trì tổng hợp, Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Quy trình đăng ký và cấp tài khoản đăng nhập

1. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú đăng ký lưu trú cho khách trong nước:

a) Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú thực hiện thao tác đăng ký tạo tài khoản tại địa chỉ <http://luutrulaocai.vn>.

b) Trong thời gian 48 giờ kể từ khi tiếp nhận nhu cầu tạo tài khoản, Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với cơ quan liên quan thẩm định và cấp tài khoản gồm tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập ban đầu cho tổ chức, cá nhân có nhu

cầu tạo tài khoản (tên đăng nhập là cố định và duy nhất). Trường hợp thông tin đăng ký không hợp lệ, cán bộ quản trị hướng dẫn qua điện thoại hoặc Email.

2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú đăng ký lưu trú cho khách nước ngoài thực hiện thao tác tạo tài khoản tại địa chỉ <http://laocai.xuatnhapcanh.gov.vn>, việc sử dụng, khai thác tài khoản theo quy định do Bộ Công an quy định.

3. Đối với Công an cấp huyện và Công an cấp xã:

Công an tỉnh có trách nhiệm cấp tài khoản, gồm: Tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập ban đầu cho Công an cấp huyện và Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh để thực hiện quản lý và cập nhật thông tin lưu trú, mỗi đơn vị được cấp 01 (một) tài khoản. Các đơn vị giao hoặc phân công cho người trong đơn vị sử dụng và quản lý.

4. Đối với cơ quan quản lý nhà nước có liên quan:

Công an tỉnh cấp tài khoản và mật khẩu đăng nhập lần đầu theo đề nghị của các cơ quan: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Cục Thống kê, Cục Thuế tỉnh và Phòng Văn hóa - Thông tin, Chi cục Thuế cấp huyện để thực hiện khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý thuộc lĩnh vực phụ trách, mỗi đơn vị được cấp 01 (một) tài khoản. Các cơ quan giao hoặc phân công cho người trong đơn vị sử dụng và quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Quy định về sử dụng tài khoản

1. Trong lần đăng nhập vào hệ thống, các cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp tài khoản phải thực hiện các công việc sau:

a) Thay đổi mật khẩu để đảm bảo an toàn. Mật khẩu phải bao gồm phần chữ, phần số, ký tự đặc biệt.

b) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú phải cập nhật thông tin tài khoản, nhập giá phòng, sơ đồ phòng của cơ sở lưu trú theo mẫu hệ thống.

2. Không được chia sẻ tài khoản và mật khẩu cho đối tượng không thuộc thẩm quyền truy cập, sử dụng hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến.

3. Kết thúc phiên làm việc phải đăng xuất ra khỏi hệ thống.

4. Trường hợp quên mật khẩu đăng nhập hoặc tài khoản bị đánh cắp phải thông báo cho cơ quan quản trị hệ thống trong vòng 24 giờ để được cấp lại mật khẩu.

Điều 8. Cung cấp, cập nhật thông tin lưu trú

1. Thông tin lưu trú do tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú thông báo lên hệ thống phải trung thực, chính xác và thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 31 Luật cư trú năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013 và Điều 21 Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.

2. Các thông tin, dữ liệu của hệ thống này được quy định là hồ sơ, tài liệu điện tử và bảo quản ở chế độ mật.

Điều 9. Khai thác, sử dụng thông tin, cơ sở dữ liệu

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú được khai thác thông tin trong hệ thống theo nội dung và phạm vi được phân quyền.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân không được cấp tài khoản để khai thác, sử dụng hệ thống, nếu có nhu cầu sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến phải lập văn bản gửi tới Công an tỉnh đề nghị cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật. Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận yêu cầu, Công an tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin cho người có nhu cầu, trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản trong 03 (ba) ngày kể từ khi tiếp nhận yêu cầu.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 10. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ tiếp nhận bàn giao và trực tiếp quản trị hệ thống trong suốt quá trình hoạt động. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Đảm bảo duy trì hoạt động của phần mềm thông suốt, liên tục 24/7. Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ và các đơn vị khác có liên quan khắc phục sự cố, nâng cấp phần mềm, bảo trì hệ thống, công khai số điện thoại hotline hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan tuyên truyền, triển khai, hướng dẫn việc thông báo lưu trú trực tuyến đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú, hộ gia đình, nhà ở tập thể trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn Công an cấp huyện, cấp xã tiếp nhận và khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý đúng yêu cầu nghiệp vụ.

4. Chủ trì tổ chức tập huấn, xây dựng video, tờ rơi hướng dẫn sử dụng phần mềm cho các cơ quan quản lý và tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động thông báo lưu trú.

5. Phân quyền sử dụng và cấp tài khoản đăng nhập cho các cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở lưu trú để khai thác, sử dụng.

6. Tiếp nhận, quản lý thông tin thông báo lưu trú trực tuyến theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì thực hiện kiểm tra, thanh tra, chấn chỉnh hoạt động đăng ký lưu trú của các cá nhân, tổ chức, cơ sở dịch vụ lưu trú du lịch; đồng thời, xử lý vi phạm theo quy định đối với cơ sở dịch vụ lưu trú, thông báo kết quả xử lý lên hệ thống để các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan được biết.

8. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng dự toán kinh phí hằng năm để duy trì và phát triển hệ thống. Chủ động xây dựng phương án nâng cấp trang thiết bị, cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu quản lý, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

9. Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận thông tin lưu trú của cơ sở dịch vụ lưu trú chưa có tài khoản và tiếp nhận thông báo lưu trú theo quy định tại Điều 31 Luật Cư trú để nhập thông tin vào hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến.

10. Định kỳ và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của hệ thống (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông).

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Tổ chức, quản lý việc sử dụng, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu lưu trú theo đúng quy định;

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan thông tấn, báo chí, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của nhà nước và Quy chế này cho toàn thể nhân dân được biết.

c) Khai thác các thông tin liên quan đến khách lưu trú theo phân quyền, gồm: Lượt lưu trú, giới tính, độ tuổi, số ngày lưu trú.

d) Phối hợp với đơn vị chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thông báo lưu trú của các cơ sở dịch vụ lưu trú du lịch trên địa bàn toàn tỉnh theo thẩm quyền.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Phối hợp đảm bảo an toàn, ổn định hạ tầng công nghệ thông tin cho hệ thống lưu trú trực tuyến.

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan phổ biến, tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến.

c) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh xây dựng dự toán kinh phí hằng năm để duy trì và phát triển hệ thống, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, duy trì đường truyền đáp ứng yêu cầu quản lý, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của hệ thống.

3. Cục Thuế tỉnh:

a) Khai thác thông tin lượt khách lưu trú, số phòng kinh doanh, giá khai báo niêm yết của cơ sở dịch vụ lưu trú theo phân quyền.

b) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kê khai, nộp thuế theo đăng ký khách lưu trú, khai báo giá niêm yết của các cơ sở dịch vụ lưu trú du lịch trên địa bàn toàn tỉnh theo thẩm quyền.

4. Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định dự toán kinh phí, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và bố trí kinh phí để duy trì và phát triển hệ thống.

b) Quản lý việc khai báo giá của các cơ sở kinh doanh lưu trú, phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện khai báo giá niêm yết của các cơ sở dịch vụ lưu trú du lịch trên địa bàn toàn tỉnh theo thẩm quyền.

5. Cục Thống kê:

Khai thác thông tin lượt khách lưu trú theo phân quyền, gồm: Lượt khách lưu trú qua đêm, lượt khách nghỉ ban ngày (theo giờ), tổng số buồng phòng hoạt động kinh doanh tại cơ sở.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của nhà nước và Quy chế này đến toàn thể nhân dân được biết thực hiện.

b) Phối hợp chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động đăng ký lưu trú theo quy định trên địa bàn quản lý.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của nhà nước, trách nhiệm thông báo lưu trú của hộ gia đình, nhà ở tập thể, theo quy định đến toàn thể nhân dân được biết thực hiện.

b) Chỉ đạo tổ trưởng dân phố, trưởng thôn (bản) hướng dẫn và tiếp nhận thông tin thông báo lưu trú của hộ gia đình, nhà ở tập thể, người lưu trú và thông báo đến Công an xã, phường, thị trấn theo quy định.

8. Đơn vị cung cấp dịch vụ:

a) Bảo đảm vận hành hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến thông suốt trên mạng diện rộng của tỉnh.

b) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến; kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục sự cố, duy trì hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến thông suốt, liên tục 24/24 giờ tất cả các ngày trong tuần; đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin theo quy định.

9. Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú:

a) Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Đăng ký, kê khai, thông báo các thông tin chính xác. Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với những thông tin cung cấp.

c) Tự trang bị thiết bị kết nối Internet để thực hiện thông báo lưu trú trực tuyến.

d) Thông báo ngay cho quản trị hệ thống khi có thay đổi về pháp nhân, các thông tin của cơ sở hoặc ngừng hoạt động.

đ) Chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

10. Hộ gia đình, nhà ở tập thể, người lưu trú:

a) Tuân thủ quy định về thông báo lưu trú quy định tại Điều 31, Luật cư trú ngày 29 tháng 11 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013 và nội dung có liên quan tại Quy chế này.

b) Chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh các vấn đề mới cần sửa đổi, bổ sung, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./ *sm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong